

## KẾ HOẠCH

**Sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01/12/2011 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020**

Căn cứ Kế hoạch số 1551/KH-BVHTTDL ngày 22/4/2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sơ kết 3 năm thực hiện Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01/12/2011 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức sơ kết 03 năm triển khai, thực hiện Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ, cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

#### 1. Mục đích:

- Đánh giá toàn diện về công tác lãnh đạo, chỉ đạo và kết quả 03 năm tổ chức thực hiện Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01/12/2011 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020.

- Chỉ ra những hạn chế, tồn tại, yếu kém và nguyên nhân; rút ra những bài học kinh nghiệm sau 03 năm triển khai, thực hiện Nghị quyết.

- Đề xuất, kiến nghị những giải pháp tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ, nhằm thực hiện tốt Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01/12/2011 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020.

#### 2. Yêu cầu:

- Việc sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết được tiến hành từ cơ sở xã, phường, thị trấn, đến các huyện, thành phố, thị xã; các sở, ban, ngành cấp tỉnh và tổ chức sơ kết cấp tỉnh;

- Việc tổ chức sơ kết Nghị quyết đảm bảo đúng kế hoạch, thực chất, tránh hình thức.

### II. NỘI DUNG:

1. Đánh giá việc quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết; sự chuyển biến về nhận thức, hành động; về vai trò, trách nhiệm của các ngành, các cấp trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Kiểm điểm, đánh giá những kết quả đạt được sau 03 năm triển khai thực hiện Nghị quyết; có so sánh, đối chiếu với các mục tiêu Nghị quyết đề ra. Từ đó, chỉ ra những tồn tại, hạn chế, yếu kém; phân tích những nguyên nhân còn tồn tại, hạn chế, yếu kém, những khó khăn, thách thức; những bài học kinh nghiệm trong quá trình chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết. Qua kiểm điểm, phát hiện, nhân rộng các mô hình triển khai thực hiện tốt Nghị quyết; kịp thời biểu dương các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong việc triển khai, thực hiện Nghị quyết.

3. Đề xuất các giải pháp đột phá mới để tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết trong thời gian tới. Kiến nghị, đề xuất với cấp có thẩm quyền những nội dung cần phải sửa đổi, bổ sung (nếu có) trong việc thực hiện Nghị quyết cho phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

### III. HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN:

1. **Hình thức:** Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các đơn vị có liên quan tiến hành đánh giá, sơ kết tại đơn vị mình.

#### 2. Thời gian:

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã tổ chức hội nghị sơ kết trước ngày 25/10/2015.
- Tổ chức hội nghị sơ kết toàn tỉnh: Dự kiến vào tháng 11/2015.

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã tổ chức sơ kết thực hiện Nghị quyết.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã căn cứ kế hoạch và hướng dẫn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức sơ kết, đánh giá tình hình và kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết nêu trên của Chính phủ, gửi báo cáo về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, trước ngày 31/10/2015 để tổng hợp, chuẩn bị sơ kết toàn tỉnh./.

#### Nơi nhận:

- Trưởng trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Chánh VP, các Phó VP/UB;
- Lưu: VT, VX.

Gửi: VB giấy + điện tử

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT: CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hiển